

Số: /KH-UBND

Hưng Yên, ngày tháng 11 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới

Thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới (sau đây viết tắt là *Chỉ thị số 31-CT/TW*); Nghị quyết số 209/NQ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW (sau đây viết tắt là *Nghị quyết số 209/NQ-CP*); Công điện 51/CĐ-TTg ngày 21/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác an toàn, vệ sinh lao động (sau đây viết tắt là *Công điện 51/CĐ-TTg*); Kế hoạch số 304-KH/TU ngày 02/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW; Công văn số 2354/BLĐTBXH-CATLĐ ngày 04/6/2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc tăng cường quản lý, tuân thủ pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy vai trò của các cấp ủy, tổ chức Đảng, nhất là người đứng đầu cấp ủy tại các địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo về công tác an toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ) trong tình hình mới. Nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, người sử dụng lao động (NSDLĐ), người lao động (NLĐ) và người dân trên địa bàn tỉnh về ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng của công tác ATVSLĐ; chấp hành các quy định pháp luật về ATVSLĐ.

- Cải thiện điều kiện làm việc, giảm ô nhiễm môi trường lao động; ngăn ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp; chăm sóc sức khỏe người lao động; nâng cao nhận thức, bảo đảm sự tuân thủ pháp luật về an toàn vệ sinh lao động, bảo đảm an toàn thân thể và tính mạng cho người lao động, tài sản của Nhà nước, tài sản của doanh nghiệp của tổ chức, góp phần vào sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức thực hiện Chỉ thị số 31 - CT/TW; Công điện 51/CD-TTg phải được các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, lâu dài, có ý nghĩa quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, bảo đảm an ninh con người; lồng ghép nội dung ATVSLĐ trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị từ đó cụ thể hóa thành kế hoạch, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

Phần đầu giảm tai nạn lao động, nhất là tai nạn lao động nghiêm trọng, tỷ lệ tai nạn lao động chết người giảm ít nhất 4%/năm; số NLĐ làm việc trong môi trường lao động tiếp xúc với các yếu tố có hại gây bệnh nghề nghiệp được khám, phát hiện bệnh nghề nghiệp tăng ít nhất 5%/năm; số cơ sở phát sinh yếu tố có hại được quan trắc môi trường lao động tăng ít nhất 5%/năm.

(Có Phụ lục: Thống kê tình hình an toàn lao động kèm theo).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp đối với công tác ATVSLĐ.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền địa phương, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác ATVSLĐ đạt những kết quả cụ thể, thiết thực. Đưa nội dung ATVSLĐ vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của ngành, địa phương, đơn vị, doanh nghiệp; lồng ghép các chương trình, dự án liên quan đến lĩnh vực y tế, lao động, môi trường. Xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên lâu dài, thật sự cần thiết, có ý nghĩa quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai, quán triệt sâu sắc Chỉ thị số 31-CT/TW đến cán bộ, đảng viên, NLĐ và Nhân dân trên địa bàn tỉnh; nâng cao năng lực, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về an toàn vệ sinh lao động; nâng cao chất lượng công tác phối hợp với các tổ chức trong hệ thống chính trị nhằm xây dựng và thực hiện hiệu quả chương trình phối hợp công tác, phát huy vai trò của hệ thống chính trị trong công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, công nhân viên chức, lao động gương mẫu đi đầu trong thực hiện pháp luật an toàn vệ sinh lao động từ đó nâng cao nhận thức và trách nhiệm của từng cán bộ, đảng viên, NLĐ và Nhân dân, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp về tầm quan trọng của công tác ATVSLĐ, chăm lo cải thiện điều kiện làm việc, phòng ngừa TNLĐ và BNN, chăm sóc sức khỏe NLĐ.

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; kết hợp chặt chẽ giữa chủ động phòng ngừa với phát hiện, xử lý nghiêm vi phạm.

2. Đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn vệ sinh lao động.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến các quy định pháp luật có liên quan, nhất là Luật an toàn, vệ sinh lao động phù hợp theo từng đối tượng; đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức thông tin, tuyên truyền. Chú trọng tuyên truyền, phổ biến kinh nghiệm, phương pháp và kỹ năng phòng ngừa TNLĐ, BNN đến đối tượng người làm việc trong khu vực không có quan hệ lao động; đối tượng doanh nghiệp, NLĐ làm việc trong các ngành nghề, lĩnh vực có nguy cơ cao xảy ra tai nạn lao động, sự cố nghiêm trọng.

- Tiếp tục, triển khai thực hiện tốt Tháng hành động về ATVSLĐ, Tháng Công nhân và tổ chức các hoạt động hưởng ứng Lễ phát động Tháng hành động về ATVSLĐ, trong đó chú trọng tổ chức nhiều hoạt động hướng về cơ sở, doanh nghiệp, NLĐ nhằm nâng cao hiệu quả, thu hút sự tham gia của doanh nghiệp, tạo đợt cao điểm tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật, nâng cao nhận thức của NSDLĐ, NLĐ và người dân trên địa bàn tỉnh về công tác ATVSLĐ, các biện pháp đảm bảo an toàn, cải thiện môi trường lao động, điều kiện làm việc, đảm bảo sức khỏe cho NLĐ.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí trong việc vận động, tuyên truyền cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân trong việc xây dựng văn hóa an toàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp.

- Tăng cường hoạt động đối thoại, thương lượng ký kết thoả ước lao động tập thể với nhiều nội dung có lợi hơn so với quy định của Luật về bảo đảm ATVSLĐ và điều kiện làm việc, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định tiến bộ.

3. Đề xuất, tham gia ý kiến sửa đổi chính sách, pháp luật đảm bảo thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động

- Thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về ATVSLĐ kiến nghị, bổ sung, khắc phục kịp thời hạn chế bất cập trong thực tiễn các chế độ, chính sách đối với người lao động, như: các chính sách về phòng ngừa, giảm thiểu, khắc phục rủi ro về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quyền và nghĩa vụ của NLĐ, NSDLĐ, tổ chức công đoàn và các tổ chức có liên quan; chế độ bảo hộ lao động và chăm sóc sức khỏe NLĐ; biện pháp phòng ngừa, ứng phó, xử lý sự cố tai nạn lao động; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về ATVSLĐ; danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, bệnh nghề nghiệp... để kiến nghị sửa đổi, bổ sung, khắc phục kịp thời hạn chế, bất cập trong thực tiễn, bảo đảm quyền lợi NLĐ và

doanh nghiệp, phù hợp với các điều ước quốc tế Việt Nam tham gia, tiếp cận tiêu chuẩn thế giới.

- Tăng cường triển khai thực hiện các chính sách pháp luật về bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với NLĐ; các hoạt động hỗ trợ từ Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quản lý Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quyền và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan trong triển khai thực hiện các chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp bắt buộc.

4. Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác ATVSLĐ. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp làm công tác ATVSLĐ. Thực hiện tốt việc phân cấp, phân quyền, thường xuyên kiểm tra, thanh tra.

4.1. Kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính theo hướng thiết thực, đơn giản, công khai, minh bạch, tiết kiệm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp, NLĐ. Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong việc phân tích, cập nhật quản lý, tiếp nhận và báo cáo tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng ATVSLĐ tỉnh, trong đó: Tập trung đánh giá kết quả thực hiện công tác ATVSLĐ hàng năm; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; triển khai thực hiện tốt Chương trình ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương để tập trung thực hiện hoàn thành tốt các mục tiêu đã đề ra. Kịp thời sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch quản lý đội ngũ người làm công tác ATVSLĐ chuyên trách, bán chuyên trách và y tế tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; thường xuyên tổ chức đào tạo, tập huấn, huấn luyện, chuyển giao, cập nhật kiến thức, kỹ năng ATVSLĐ, phòng chống bệnh nghề nghiệp nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn góp phần thực hiện tốt công tác ATVSLĐ tại doanh nghiệp, cơ sở. Lựa chọn công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp có năng lực, chuyên môn, thường xuyên đào tạo, tập huấn chuyên sâu nhằm hình thành đội ngũ chuyên gia về công tác ATVSLĐ để làm công tác tư vấn chính sách, phân tích đánh giá, hỗ trợ phục vụ công tác quản lý ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh.

4.2. Tăng cường phối hợp chặt chẽ, giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp trong việc phân cấp, phân quyền; quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, nhất là người đứng đầu trong việc quản lý công tác ATVSLĐ tại địa phương, doanh nghiệp bảo đảm thực hiện đúng các quy định pháp luật.

4.3. Tăng cường quản lý nhà nước về ATVSLĐ tại các đơn vị, địa phương, doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh, yêu cầu thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về ATVSLĐ, trong đó chú trọng công tác đánh giá tác động môi trường, nhất là đối với các dự án đầu tư khai thác, sản xuất công nghiệp, xây lắp, nơi có điều kiện lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, có hại tại nơi làm việc.

- Yêu cầu, thực hiện nghiêm việc khai báo, thống kê, báo cáo, điều tra sự cố gây mất ATVSLĐ, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; thực hiện nghiêm việc huấn luyện ATVSLĐ; kiểm định máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ; trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân cho NLĐ. Quan tâm đảm bảo ATVSLĐ, thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với các nhóm lao động nữ, chưa thành niên, người khuyết tật, người cao tuổi, giúp việc gia đình, người học nghề, tập thể, thử việc và lao động được cho thuê lại, lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài. Thực hiện tốt chính sách khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp, giám định, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, điều trị, tiền lương, chi phí y tế, trợ cấp, bồi thường, bảo hiểm và các chính sách khác theo quy định cho người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Thường xuyên hướng dẫn, tổ chức quản lý hoạt động ATVSLĐ tại doanh nghiệp cho người làm công tác ATVSLĐ chuyên trách, bán chuyên trách; bộ phận ATVSLĐ, bộ phận y tế, Hội đồng ATVSLĐ tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

4.4. Thực hiện tốt công tác quản lý các đơn vị, doanh nghiệp hoạt động về dịch vụ huấn luyện ATVSLĐ; quan trắc môi trường lao động; khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp; kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh.

4.5. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến trong chăm sóc sức khỏe NLĐ, giải pháp bảo đảm ATVSLĐ tại doanh nghiệp. Chú trọng công tác nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao, áp dụng các biện pháp kỹ thuật, công nghệ tiên tiến để cải thiện môi trường, điều kiện làm việc cho NLĐ.

4.6. Xây dựng, ban hành kế hoạch tuyên dương người làm công tác ATVSLĐ chuyên trách, bán chuyên trách tiêu biểu xuất sắc; biểu dương khen thưởng các tập thể, cá nhân làm tốt công tác ATVSLĐ nhằm nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả tại đơn vị, địa phương, doanh nghiệp.

5. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, thanh tra, kiểm tra, điều tra tai nạn lao động

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, giám sát việc thực hiện quyền của NLĐ, người dân tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, địa phương theo quy định pháp luật; kết hợp chặt chẽ giữa chủ động phòng ngừa với phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật có liên quan đến việc chấp hành quy định về ATVSLĐ nhằm bảo đảm quyền lợi của NLĐ, người dân được làm việc trong điều kiện đảm bảo ATVSLĐ; bảo

vệ tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhà nước, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên và đột xuất việc chấp hành các quy định về ATVSLĐ của các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong các lĩnh vực, ngành nghề có nhiều nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, sự cố nghiêm trọng ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng, tài sản của người dân và doanh nghiệp.

- Thường xuyên tập huấn, hướng dẫn các đơn vị, doanh nghiệp thực hiện tốt công tác tự kiểm tra, điều tra tai nạn lao động tại cơ sở, doanh nghiệp; xác định rõ nguyên nhân xảy ra, trách nhiệm của NSDLĐ, NLĐ và kiến nghị các biện pháp phòng ngừa, không để xảy ra tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp tương tự tái diễn.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp thực hiện tốt công tác điều tra tai nạn lao động chết người và tai nạn lao động khác trên địa bàn, xác định rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc điều tra tai nạn lao động để kịp thời xác định nguyên nhân, trách nhiệm của những người có liên quan và kiến nghị các biện pháp phòng ngừa. Định kỳ sơ, tổng kết công tác phối hợp.

6. Tăng cường nguồn lực Nhà nước và doanh nghiệp đầu tư cho công tác an toàn vệ sinh lao động gắn với đổi mới cơ chế tài chính trong việc thực hiện công tác ATVSLĐ

- Tăng cường nguồn lực Nhà nước và doanh nghiệp đầu tư cho công tác ATVSLĐ hàng năm. Ưu tiên bố trí ngân sách Nhà nước cho hoạt động ATVSLĐ, nhất là các hoạt động liên quan đến việc triển khai các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; các hoạt động đào tạo, tập huấn, tuyên truyền về công tác ATVSLĐ; biện pháp quản lý, chế độ chính sách về ATVSLĐ đối với khu vực có quan hệ lao động và cả khu vực không có quan hệ lao động.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, hợp tác công - tư nhằm huy động và sử dụng có hiệu quả nhiều nguồn lực cho công tác ATVSLĐ ở đơn vị, doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra, giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước. Khuyến khích doanh nghiệp chủ động đầu tư, triển khai biện pháp phòng ngừa, tăng cường công tác tự kiểm tra, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan mở rộng và phát triển nhanh đối tượng tham gia Bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện có sự hỗ trợ của Nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện tốt các nội dung của kế hoạch trong phạm vi nhiệm vụ công tác của ngành.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về ATVSLĐ trong tình hình mới.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan làm tốt công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về công tác ATVSLĐ đối với các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn; các đơn vị dịch vụ huấn luyện ATVSLĐ và xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra tai nạn lao động.

- Phối hợp đẩy mạnh phong trào thi đua, kịp thời tuyên dương khen thưởng các đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân thực hiện tốt công tác ATVSLĐ.

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác ATVSLĐ trong tình hình mới theo quy định.

2. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì phối hợp, hướng dẫn việc xây dựng nội dung, chương trình, phương pháp lập kế hoạch, dự toán kinh phí hằng năm và cơ chế quản lý tài chính, thanh quyết toán đối với các nội dung liên quan tới công tác ATVSLĐ.

- Hằng năm cân đối, tham mưu bố trí kinh phí địa phương để thực hiện công tác ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tổ chức, triển khai hiệu quả các nội dung liên quan tới công tác phòng chống bệnh nghề nghiệp và chăm sóc sức khỏe NLĐ của các đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường quản lý kiểm tra, giám sát các hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường lao động, khám sức khỏe định kỳ cho NLĐ trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong việc thực hiện thanh tra, kiểm tra công tác ATVSLĐ tại một số doanh nghiệp có nguy cơ cao về mất ATVSLĐ theo kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

4. Công an tỉnh

- Xây dựng và hướng dẫn triển khai công tác phòng, chống cháy nổ đến các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về ATVSLĐ và phòng cháy, chữa cháy.

5. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tuyên truyền, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về ATVSLĐ trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Xây dựng; tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các biện pháp đảm bảo ATVSLĐ trong thi công xây dựng đối với các công trình xây dựng chuyên ngành thuộc thẩm quyền quản lý, đặc biệt là các công trình xây dựng có tầng hầm, công trình xây dựng cao tầng có lắp đặt, sử dụng thiết bị yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ, kiên

quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, đình chỉ thi công đối với các nhà thầu không tuân thủ đúng quy định về ATVSLĐ tại các công trình xây dựng theo quy định pháp luật.

6. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan thực hiện công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý của ngành như: Xăng dầu, điện, hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng, tiền chất thuốc nổ và vật liệu nổ công nghiệp. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm quy định của pháp luật, trong đó có công tác quản lý an toàn trong sản xuất, kinh doanh; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của ngành công thương trên địa bàn tỉnh theo quy định.

7. Sở Giao thông vận tải

Hướng dẫn, tuyên truyền thực hiện các biện pháp đảm bảo ATVSLĐ tại công trình giao thông thuộc quyền quản lý; an toàn giao thông và an toàn trong sử dụng các phương tiện vận tải.

8. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Hưng Yên

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về ATVSLĐ; xây dựng các phóng sự, tin, bài phản ánh các hoạt động về công tác ATVSLĐ, về các tập thể, cá nhân làm tốt công tác ATVSLĐ; đồng thời phê phán những tập thể, cá nhân vi phạm các quy định của Luật An toàn, vệ sinh lao động, để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng, chết người.

9. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW và Kế hoạch số 304-KH/TU tại các doanh nghiệp trong phạm vi quản lý.

- Tăng cường công tác thông tin, phổ biến pháp luật về ATVSLĐ; phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về ATVSLĐ tại các đơn vị, doanh nghiệp thuộc địa bàn quản lý.

10. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường tuyên truyền, tổ chức tập huấn, tư vấn, huấn luyện nâng cao nhận thức các doanh nghiệp, đoàn viên, người lao động, hội viên, bà con nông dân, xã viên hợp tác xã về công tác an toàn vệ sinh viên về công tác ATVSLĐ; triển khai các hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả phong trào quần chúng làm công tác ATVSLĐ, cải thiện điều kiện lao động, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động trong doanh nghiệp.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Căn cứ nội dung Kế hoạch trên, xây dựng và triển khai thực hiện tại địa phương trên cơ sở đảm bảo các nguyên tắc phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; có mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể; bố trí nguồn lực để triển khai thực hiện.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về ATVSLĐ trên địa bàn phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương; ưu tiên việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về ATVSLĐ cho NLĐ làm việc không theo hợp đồng lao động trên địa bàn.

- Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn và Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thống kê, báo cáo tai nạn lao động đối với người làm việc không theo hợp đồng lao động; lập biên bản ghi nhận tai nạn lao động đối với người làm việc không theo hợp đồng lao động.

12. Các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh:

- Tổ chức thực hiện đúng các quy định của Luật An toàn, vệ sinh lao động; đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, các mô hình, giải pháp kỹ thuật để phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, cải thiện điều kiện, môi trường lao động.

- Tích cực tham gia các hoạt động triển khai thực hiện Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2021 - 2025 theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan chức năng.

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về công tác ATVSLĐ, tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp với các cơ quan chức năng theo quy định của pháp luật.

Các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị, Ủy ban nhân dân tỉnh các huyện, thành phố, thị xã căn cứ chức năng nhiệm vụ, tình hình thực tế chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh theo quy định. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động-TBXH;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX^T.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Hưng

PHỤ LỤC: THỐNG KÊ TÌNH HÌNH AN TOÀN LAO ĐỘNG

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /11/2024 của UBND tỉnh)

Năm	Số vụ tai nạn lao động (vụ)	Số vụ chết người (vụ)	Số NLD được khám phát hiện BNN (người)	Số công ty thực hiện quan trắc môi trường lao động (công ty)
2022	75	8	67.703 (Trong đó 0 có người mắc BNN)	148
2023	92	8	71.794 (Trong đó 0 có người mắc BNN)	265
6 tháng 2024	54	5	50.261 (Trong đó 0 có người mắc BNN)	213